

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

ĐIỀU LỆ
HỘI THAO TRUYỀN THỐNG CÔNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH
“HỘI THAO HUFI 2022”

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- Công đoàn viên – Người lao động tham gia thi đấu tại Hội Thao HUFI 2022 gọi chung là vận động viên (VĐV)
- Các VĐV không hút thuốc lá, uống rượu bia, sử dụng chất kích thích trong quá trình thi đấu.
- Các VĐV phải tự đảm bảo về sức khỏe của mình khi tham gia hội thao, tuân thủ các quy định của Điều lệ, Lịch thi đấu, tôn trọng các quyết định của Ban Trọng Tài, Ban Tổ Chức. Nêu cao tinh thần hữu nghị, đoàn kết, trong sáng, cao thượng. Trang phục lịch sự, phù hợp với nội dung thi đấu.
- Trước khi tiến hành bốc thăm, mỗi tổ Công đoàn có VĐV đăng ký tham gia thi đấu phải đóng cho Ban tổ chức số tiền bảo chứng là: **1.000.000 đ (một triệu đồng)**. Số tiền này sẽ được hoàn trả lại các đơn vị sau khi đã trừ các lỗi vi phạm (**khoản 3 điều V**)
- Trong mỗi nội dung thi đấu, 01 VĐV chỉ được thi đấu cho đơn vị của mình hoặc liên kết với 01 đơn vị duy nhất.
- Không tổ chức thi đấu đối với các nội dung có dưới **04 VĐV** hoặc **04 đội** đăng ký tham gia.
- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 15 phút để tiến hành điểm danh và làm công tác chuẩn bị.

II. CÁC NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Cờ tướng: không phân biệt lứa tuổi, giới tính.
2. Bóng bàn: đơn nữ, đơn nam, đôi nam.
3. Cầu lông: đôi nữ, đôi nam, đôi nam nữ.
4. Bóng đá nam (07 người)
5. Bóng chuyền nữ (06 người)

III. THẺ LỆ THI ĐẤU

1. Cờ tướng

- 1.1. Thẻ thức thi đấu: Hệ Thụy Sĩ, mỗi ván không kéo dài quá 60 phút.
- 1.2. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu do Ủy ban Thẻ dực Thẻ thao ban hành.
- 1.3. Giải thưởng: Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ, huy chương, hiện kim), 01 giải khuyến khích (hiện kim)

2. Bóng bàn

- 2.1. Thẻ thức thi đấu: BTC sẽ quyết định thẻ thức thi đấu ở từng nội dung tùy thuộc số lượng VĐV đăng ký.
- 2.2. Hình thức thi đấu: thi đấu 5 ván thắng 3, mỗi ván 11 điểm.
- 2.3. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu bóng bàn do Ủy ban Thẻ dực Thẻ thao ban hành.
- 2.4. Bóng thi đấu: Song Hỷ 3 sao (màu trắng hoặc vàng).
- 2.5. Giải thưởng: ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ, huy chương, hiện kim), 01 giải khuyến khích (cờ, hiện kim)

3. Cầu lông

3.1. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu ở từng nội dung tùy thuộc số lượng VĐV đăng ký.

3.2. Hình thức thi đấu: thi đấu 3 ván thắng 2. Mỗi ván 21 điểm

+ Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu cầu lông do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.

+ Cầu thi đấu: Vinastar

3.3. Giải thưởng: ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ, huy chương, hiện kim), 01 giải khuyến khích (cờ, hiện kim)

4. Bóng đá

4.1. Bóng đá nam (7 người)

- Mỗi đội đăng ký **tối thiểu 07 VĐV, tối đa 12 VĐV**. (BTC chỉ trao 12 huy chương nếu đội đạt giải có trên 12 thành viên)

- Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định hình thức thi đấu tùy thuộc số lượng đội đăng ký.

- Hình thức thi đấu:

+ Thi đấu 2 hiệp, mỗi hiệp 25 phút, nghỉ giữa hiệp 05 phút, không thi đấu hiệp phụ.

+ Đá luân lưu 5 quả (nếu có)

+ Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu bóng đá 7 người do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành. (có điều chỉnh cho phù hợp thực tế: *Phụ lục*)

+ Bóng thi đấu: Động lực.

4.2. Giải thưởng: ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ, huy chương, hiện kim), 01 giải phong cách (cờ, hiện kim); cúp cho đội vô địch.

5. Bóng chuyền nữ

5.1 Mỗi đội đăng ký **tối thiểu 06 VĐV, tối đa 12 VĐV**. (BTC chỉ trao 12 huy chương nếu đội đạt giải có trên 12 thành viên)

5.2. Thể thức thi đấu: BTC sẽ quyết định hình thức thi đấu tùy thuộc số lượng đội đăng ký.

5.3. Hình thức thi đấu: thi đấu 3 hiệp thắng 2, mỗi hiệp 25 điểm; hiệp thứ 3 (nếu có): 15 điểm

5.4. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu bóng chuyền 6 người do Ủy ban Thể dục Thể thao ban hành.

5.5. Bóng thi đấu: Geru Star

3.6. Giải thưởng: ở mỗi nội dung thi đấu Ban tổ chức sẽ trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba (bao gồm: cờ, huy chương, hiện kim), 01 giải khuyến khích (hiện kim); cúp cho đội vô địch.

IV. TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG: phụ lục

V. XỬ PHẠT VÀ KHIẾU NẠI

1. Xử phạt, kỷ luật

1.1. Xử phạt:

- Không đóng tiền bảo chứng: xóa tên khỏi danh sách VĐV tham gia thi đấu.

- Các trận đấu sau 15 phút, Ban Tổ chức và trọng tài gọi tên đơn vị - vận động viên, nếu không có mặt xem như bỏ cuộc và bị xử thua theo quy định (*Phục lục*)

- Những trường hợp vắng, trễ thi đấu vì nhiệm vụ của Nhà trường, Ban tổ chức sẽ xem xét và giải quyết phù hợp để không làm ảnh hưởng đến quá trình tổ chức của hội thao.

- Trừ tiền bảo chứng đối với các trường hợp sau:

+ Bỏ cuộc: 500.000 đ/lần (chia đều cho các đơn vị liên quan)

- + Thẻ vàng: 150.000 đ/thẻ
- + Thẻ đỏ: 300.000 đ/thẻ và cấm thi đấu trận tiếp theo.
- Tất cả số tiền phạt thu được sẽ được xung vào quỹ tổ chức hội thao.

1.2. Kỷ luật:

Tùy theo mức độ, hành vi của VĐV mà Ban tổ chức sẽ có các hình thức xử lý phù hợp:

- Cấm thi đấu ở các trận, các nội dung còn lại trong Hội thao.
- Cấm thi đấu ở Hội thao năm sau.
- Báo cáo Ban Giám Hiệu.
- Bàn giao cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để giải quyết.

2. **Khiếu nại:**

- Chỉ có Tổ trưởng Công đoàn, Trưởng đoàn VĐV, Đội trưởng đội bóng mới được quyền khiếu nại với Ban tổ chức về các vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức Hội thao, công tác trọng tài.

- Việc khiếu nại có thể được thực hiện trực tiếp hoặc qua e-mail, điện thoại.

Ban tổ chức có quyền quyết định những trường hợp khác không quy định trong điều lệ này.

BAN TỔ CHỨC HỘI THAO

PHỤ LỤC

ĐIỀU LỆ HỘI THAO HUFI 2022

I. THUA CUỘC: không có đủ số lượng VĐV đã sẵn sàng thi đấu sau 15 phút gọi tên. Xử thua cuộc với tỷ số tuyệt đối (xử thua 0 – 5 đối với môn Bóng đá, 0 – 2 đối với môn Bóng chuyền, Cầu lông)

II. BỎ CUỘC: VĐV không có mặt tham gia thi đấu sau 15 phút gọi tên. Xử thua tất cả các trận đấu với tỷ số tuyệt đối (xử thua 0 – 5 đối với môn Bóng đá, 0 – 2 đối với môn Bóng chuyền, Cầu lông), trừ tiền bảo chứng **500.000 đ**

III. TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG:

1. Môn Cờ tướng:

- 1 ván thắng = 1 điểm, hòa = 0,5 điểm, thua = 0 điểm.
- Hệ số phụ “ELO” giảm dần theo từng ván đấu, chia đều cho 2 bên nếu là ván hòa.
- VĐV bị xử thua khi thời gian thi đấu của mình đã hết (“*rụng kim*”)
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét hệ số ELO.

2. Môn Bóng bàn:

- Thi đấu 5 ván thắng 3
- 1 trận thắng = 2 điểm, 1 trận thua = 1 điểm, 1 trận không thi đấu = 0 điểm
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:
 - + Tổng số ván thắng trừ tổng số ván thua.
 - + Tổng số điểm thắng trừ tổng số điểm thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

3. Môn Cầu lông:

- Thi đấu 3 ván thắng 2
- 1 trận thắng = 2 điểm, 1 trận thua = 1 điểm, 1 trận không thi đấu = 0 điểm
- Thứ hạng của VĐV được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:
 - + Tổng số ván thắng trừ tổng số ván thua.
 - + Tổng số điểm thắng trừ tổng số điểm thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

4. Môn Bóng chuyền:

- Trận thắng với tỷ số 2-0: đội thắng được 3 điểm, đội thua được 0 điểm
- Trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua được 1 điểm
- Xếp hạng: đội có nhiều trận thắng xếp trên, nếu 2 hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau:
 - + Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên
 - + Tổng số hiệp thắng trừ tổng số hiệp thua.
 - + Tổng số quả thắng trừ tổng số quả thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp (nếu có)

4. Môn Bóng đá nam:

- 1 trận thắng = 3 điểm, hòa = 1 điểm, thua = 0 điểm.
- Thứ hạng của đội bóng được tính trên tổng số điểm đạt được, nếu bằng điểm thì xét các hệ số phụ:
 - + Hiệu số tổng bàn thắng trừ tổng bàn thua.
 - + Kết quả trận đối đầu trực tiếp
 - + Tổng số bàn thắng ghi được.

- Điều chỉnh luật:

1. Không bắt lỗi việt vị.
2. Thay ném biên bằng đá biên (không công nhận bàn thắng nếu đá trực tiếp vào khung thành)
3. Thủ môn có thể phát bóng bằng tay khi bóng hết đường biên ngang.
3. Không đá phạt trên vạch 13m.
4. Không giới hạn số lần thay người.

BAN TỔ CHỨC HỘI THAO